TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 293/2020/QĐST–HNGĐ	*C, ngày 10 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 504/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lương Chí T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Chị Phan Mỹ N, sinh năm 1992

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lương Chí T và chị Phan Mỹ N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lương Chí T và chị Phan Mỹ N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lương Chí T và chị Phan Mỹ N thỏa thuận như sau: Anh Lương Chí T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lương Gia N, sinh ngày 11.7.2017. Chị Phan Mỹ N được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lương Gia P, sinh ngày 28.02.2019. Anh Lương Chí T và chị Phan Mỹ N thống nhất không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh Lương Chí T và chị Phan Mỹ N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Lương Chí T và chị Phan Mỹ N thống nhất không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Anh Lương Chí T và chị Phan Mỹ N mỗi người phải chịu số tiền là 75.000 đồng. Anh T và chị N thống nhất do anh T chịu toàn bộ án phí số tiền là 150.000 đồng. Anh T có dự nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005866, ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, sau khi đối trừ, anh T được nhận lại số tiền án phí là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện C;
- VKSND huyện C;
- UBND thị trấn C;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Lê Thị Trúc Hằng